

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Nhánh 1: Nước cần cho bé - Từ ngày 07/04 đến ngày 11/04/2025

Thứ H động	T. gian	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ		Cô đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định. <i>Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (Hố ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi...) khi được</i>	
Thể dục sáng	80- 90	Nội dung	* Mục tiêu:
		Hô hấp: Gà gáy	- Nhằm phát triển hệ hô hấp
		Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên	Tay chân, bụng biết tập theo nhịp
		Bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải	Tập bài: Cho tôi đi làm mưa với
		Chân: Chân đưa ra phía trước...	* Chuẩn bị: - Sân tập sạch sẽ
			Hoa tay, vòng/gậy thể dục
Hoạt động học	30- 40		THỂ DỤC
		Nghỉ gối tổ Hùng Vương	<i>Đi theo đường đích dắc (3t)</i>
			<i>Đi thay đổi hướng theo... chuẩn (4t)</i>
			<i>Đi thay đổi hướng theo... lệnh (5t)</i>
Chơi ngoài trời	30- 40	TN: Vật chìm - vật nổi; Đóng băng nước lạnh; <i>Trẻ biết làm thử nghiệm và</i> TCVD: Trời nắng trời mưa - Chuyển bóng; Kéo co - bắt trước hành động; CTYT: Bìa cát tông, hạt hạt, lá cây, đi kà kheo, đồ chơi ngoài trời	
Chơi hoạt động ở các góc	40- 50	* Nội dung	* Mục tiêu:
		-Góc PV: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ	- <i>Trẻ biết điều chỉnh giọng nói đủ nghe phù hợp với hoàn cảnh khi được</i>
		- Góc XD: Xây công viên nước	- <i>Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh...</i>
		- Góc NT: Cắt, xé dán, vẽ, tô màu tranh về nước	- <i>Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, cắt được theo đường viền...</i>
		- Góc HT: Làm album về một số nguồn nước ghép từ tiếng Việt dưới tranh bằng nắp chai, in hình chữ cái	- <i>Biết sử dụng sách báo, nguyên vật liệu để làm album về một số nguồn nước , biết ghép từ tiếng Việt dưới tranh bằng nắp chai biết in hình chữ...</i>
			- <i>Trẻ nhận ra mối quan hệ đơn giản...</i>
		Góc TN: Chăm sóc cây	
Ăn trưa	60-70	Cô cho trẻ vệ sinh chuẩn bị và chăm sóc tốt bữa ăn cho trẻ, Trò chuyện với Động viên trẻ ăn hết xuất, giáo dục trẻ ăn cơm không nô nghịch, không làm	
Ngủ trưa	140 - 150	Chuẩn bị kê giường, chuẩn bị chăn chiếu, lấy gối cho trẻ, cho trẻ - Cho trẻ chơi một số trò chơi nhẹ nhàng khi trẻ ngủ dậy	
Ăn phụ	20 -30	Cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, cho trẻ ăn phụ, giới thiệu cho trẻ biết trẻ	
Chơi hoạt động theo ý thích	70-80		DTV: Nước biển, nước giếng
		Nghỉ gối tổ Hùng Vương	Chơi theo ý thích
			Nêu gương cuối ngày
			(Độc Phạm Nguyệt – HT lên lớp dạy thay)
Trả trẻ	60 -70	- Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc, xem tranh ảnh về một số nguồn nước <i>Trẻ có thể kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của như: Đi chơi</i>	

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 3 tuần, từ ngày 07/04 đến ngày 25 tháng 04 năm 2025
*** Giáo viên dạy sáng: Quảng Thị Phương * Giáo viên dạy chiều: Trần T Nguyệt Nga**

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Xem tranh, ảnh video về chủ đề nước và hiện tượng tự nhiên, DTV: Ao, hồ, sông, suối, bị ngã <i>nhắc nhở</i> .. Cho trẻ chơi tự do ở các góc. Cô điểm danh và cho trẻ thể dục sáng.		
* Khởi động:		
- Cô cho trẻ đi chạy kết hợp các kiểu đi thành vòng tròn, sau đó chuyển đội hình thành hàng dọc -> hàng ngang giãn đều		
* Trọng động:		
- Cô cho trẻ tập động tác theo nhạc bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”.		
Cho trẻ chơi các trò chơi: Lá và gió		
* Hồi tĩnh: Các cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng vào lớp		
LQCV	PTTC	ÂM NHẠC
Làm quen chữ cái g,y	Nước thật đáng quý	NDTT: DH: Cho tôi đi làm...
		NDKH: NH: Mưa rơi
		TCÂN: Ai nhanh nhất
<i>sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. DTV: Vật chìm, vật nổi, nước sạch..</i>		
Mưa to mưa nhỏ - Lá và gió;		
* Chuẩn bị:	*Tổ chức hoạt động:	
Bộ đồ bán hàng, đồ chơi nấu ăn, dụng cụ trang phục bác sĩ	*Thỏa thuận trước khi chơi: Cô giới thiệu giờ chơi, góc chơi một số nội quy khi tham gia chơi, gợi ý cách chơi ở các nhóm cho trẻ tự nhận góc chơi, cài ký hiệu vào góc chơi trẻ chọn.	
Khô gỗ, nút nhựa, gạch, nhựa, bộ xếp nút, cây xanh	* Quá trình chơi: Cho trẻ về góc chơi, cô đến từng góc hướng dẫn hành động chơi; gợi ý trẻ chơi theo chủ đề; bao quát trẻ	
Tranh vẽ, một số nguồn nước	trẻ chơi, nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết và liên kết góc chơi.	
Kéo, keo đồ chơi tự tạo	* Nhận xét: Cô nhận xét từng góc chơi, cho trẻ tập trung về góc mà trẻ thích để nhận xét.	
khuôn CC, bìa, hạt bút màu		
màu, bút chì, tranh...		
ĐC CS cây, khăn, kính lúp		
trẻ các món ăn, lợi ích của ăn uống đủ chất....		
rơi vãi thức ăn, nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa, ăn nhiều loại thức ăn khác nhau		
Đi vệ sinh, cho trẻ vào ngủ, cô có thể mở đĩa hát những bài hát nhẹ nhàng cho trẻ vào giấc ngủ		
Hôm nay trẻ ăn gì?, động viên trẻ ăn		
TCM: TCVD: “Mưa to, mưa nhỏ”	KNS: Kỹ năng phòng tránh đuối nước	Đồng dao: Mưa
Chơi theo ý thích	Chơi theo ý thích	Chơi theo ý thích
Nêu gương cuối ngày	Nêu gương bình cờ	Bình cờ cuối tuần
DTV: Nước mưa, nước giếng, nước suối, nước máy, nước biển, vòng tuần hoàn của nước <i>đi nương</i> . Vệ sinh cá nhân cho trẻ. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp, trả trẻ.		

